TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày 13 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Năm

Bà Nguyễn Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ngọc Tr; sinh ngày 20 tháng 3 năm 1969, tại Long An; nơi cư trú: 258/7/1/27/3 B, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Ch (chết) và bà Phạm Thị Ánh T (chết); có vợ và 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 01/12/2017, Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng", bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng, nộp phạt ngày 11/01/2018.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2019 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Ngọc Th, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ ngày 17/12/2019, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tuần tra đến trước số 82 N, Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, thì phát hiện Nguyễn Văn Ngọc Tr đang điều khiển xe gắn máy biển số 62L1-435.60, do nghi vấn Tr liên quan đến ma túy nên Công an yêu cầu dừng xe và mời về trụ sở Công an Phường 13, Quận 8 để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Tr có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (Tr khai là ma tuý của Tr dùng để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của Tr 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và 01 xe gắn máy biển số 62L1-435.60, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr.

Tại Kết luận giám định số 25/KLGĐ-H ngày 23/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ngọc Tr và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3958g (không phẩy ba chín năm tám gam), loại Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Ngọc Tr khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện ma túy nên thường mua ma túy về sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 17/12/2019, Tr điều khiển xe gắn máy biển số 62L1-435.60 đến khu vực quán "B" đường H, Phường 14, Quận 8, sau đó chạy xe vào một đường hẻm (không nhớ số) gặp và mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tr cất gói ma túy vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe đi về tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến trước số 82 N, Phường 13, Quận 8 thì Tr bị Công an phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 02/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ngọc Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ngọc Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cãi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 19 giờ, ngày 17/12/2019, tại trước số 82 N, Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn Ngọc Tr có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3958 gam, loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an

toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ngọc Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Năm 2017, bị cáo bị Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng", do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 25/20-Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] - 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, gắn sim số: 0903095064, tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[11] - 01 xe gắn máy biển số 62L1-435.60 có số khung: RLHHC1254FY294506, số máy: HC12E7294562. Qua xác minh, xe này do anh Lê Ngọc Th đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo Tr khai, xe này bị cáo mua vào năm 2017 nhưng không đủ giấy tờ tùy thân để làm thủ tục đứng tên chủ sở hữu nên đã nhờ em vợ của Tr là Lê Ngọc Th đứng tên giùm. Sau đó, Tr dùng xe gắn máy trên để làm phương tiện đi lại và mua ma túy để sử dụng. Anh Lê Ngọc Th cũng thừa nhận xe do bị cáo Tr mua và sử dụng, anh chỉ đứng tên giùm. Việc bị cáo dùng xe đi mua ma tuý, anh Th không biết. Như vậy, mặc dù xe không đứng tên của

bị cáo nhưng qua lời khai của bị cáo và anh Th, có đủ căn cứ xác định xe gắn máy biển số 62L1-435.60 thuộc sở hữu của bị cáo Tr. Ngày 17/12/2019, bị cáo dùng xe này làm phương tiện đi mua ma tuý nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Trường hợp anh Th có tranh chấp với bị cáo liên quan đến chiếc xe trên thì được quyền khởi kiện để giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[12] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngọc Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2019.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi số 25/20-Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ngọc Tr, Bùi Văn V – Cán bộ điều tra, hình dấu Công an Phường 13, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Thanh Đ;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe gắn máy biển số 62L1-435.60, có số khung: RLHHC1254FY294506, số máy: HC12E7294562;

Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, gắn sim số: 0903095064, số IMEI: 355598/05/253657/4 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 35/PNK ngày 18/02/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ngọc Tr nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.